TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5

Số: **101**/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 177/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Kim L, sinh ngày 05/7/1999;

Số căn cước công dân: 082199009090;

Địa chỉ: Khu phố B, phường M, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Bùi Minh T, sinh ngày 25/01/1986;

Số căn cước công dân: 082086012648;

Địa chỉ: Số 132, tổ 6, ấp L, xã A, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Kim L và anh Bùi Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Kim L và anh Bùi Minh T thỏa T T tình ly hôn.

- Về con chung: Tiếp tục giao cháu Bùi Hữu T, sinh ngày 10/01/2025 cho chị Đào Kim L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Bùi Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không có yêu cầu.

Anh Bùi Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trơ.

- Về tài sản chung: Chị L và anh T thống nhất với nhau tự thỏa T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị L và anh T thống nhất với nhau không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đào Kim L phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai số 0005787 ngày 20/4/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Tháp. Nên hoàn lại chị L số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4**.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng THADS khu vực 5 – Đồng Tháp;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Thoa

TAND KHU VỰC 5

NJM250526.TLQDBA
1148